

Hoàng Phạm Thùy Anh

TƯ TƯỞNG CỦA MẠNH TỬ VỀ “BẢN CHẤT CON NGƯỜI LÀ THIỆN LƯƠNG” LIỆU CÓ CÒN ĐÚNG TRONG CUỐN “CHÚA RUỒI”?

I. Về cuốn sách Chúa Ruồi

1. Giới thiệu chung

Chúa Ruồi (Lord of the Flies) là một cuốn sách được xuất bản năm 1954 của tác giả William Golding. Ông từng đoạt giải Nobel về văn học và là tác giả của rất nhiều những cuốn sách nổi tiếng. Cuốn “Chúa Ruồi” là một trong những cuốn sách nổi tiếng nhất của ông và được đánh giá là một tác phẩm ấn tượng. Đây là cuốn sách ưa thích của nhiều người nổi tiếng, người có sức ảnh hưởng trên thế giới. Nội dung trong cuốn sách cũng được đưa vào làm tư liệu học tập tại một số giáo trình dạy học ở Anh. Điều này chứng minh tầm ảnh hưởng và sự thành công của tác phẩm này.

Cuốn sách kể về một nhóm các cậu bé người Anh từ khoảng 6 đến 13 tuổi bị mắc kẹt trên một hòn đảo hoang sau khi lên máy bay chạy trốn khỏi chiến tranh và nỗ lực thống trị đầy tai hại của chúng trên hòn đảo này. Chúng nỗ lực tạo ra trật tự cho một xã hội thu nhỏ trên hòn đảo hoang nhằm xoa dịu sự căng thẳng cũng như lo lắng của chúng. Những nỗ lực sinh tồn đó đã chia rẽ đám trẻ thành hai phe: một bên giữ nếp sinh hoạt quy củ, gìn giữ ngọn lửa trên đỉnh đồi với hy vọng có người tới cứu để chúng thoát khỏi đảo hoang; và bên còn lại, bắt đầu một lối sống hoang dã và tàn bạo, chấp nhận cuộc sống khốn khó nơi đảo hoang, và thậm chí là đấu tranh với phe còn lại để giành quyền thống trị. Có những cuộc chiến thương tâm đã nổ ra và cũng đã có những cái chết thương tâm của những đứa trẻ trên đảo gây ám ảnh vô tận đến người đọc.

2. Thông điệp và trần trở trong tác phẩm

Tác giả chủ yếu đề cập đến sự căng thẳng thông qua mâu thuẫn giữa tư duy tập thể và tính cá nhân của mỗi đứa trẻ, phản ứng giữa lý trí và cảm xúc, và giữa đạo đức và sự vô luân, vô đạo đức. Cuốn sách dẫn dắt người đọc bằng những tranh cãi nảy sinh trong nội bộ đám trẻ, từ lời đồn về ác thú đến sự nghi ngờ lẫn nhau khi chúng xảy ra chuyện. Tác phẩm Chúa Ruồi thể hiện rõ nét những trần trở, lo lắng của nhân loại nói chung và con người nói riêng về hai chữ Thiện và Ác và về bản chất thực sự trong mỗi con người

chúng ta. Sau khi đọc xong cuốn sách ta thường tự đặt ra câu hỏi: phải chăng khi đi vào bước đường cùng, con người sẽ phá vỡ đi mọi nguyên tắc trước đó chỉ để sống sót và tồn tại? Trước cửa tử của sự sống còn, liệu con người có còn giữ được nhân tính, giữ được cái gọi là đạo đức của con người?

II. Nhận định “Bản chất con người là thiện lành” - Mạnh Tử

1. Bản chất con người trong Nho giáo

Nho giáo là một trường phái nghiên cứu về triết học nhằm đưa ra các học thuyết chính trị và đạo đức để giáo hoá con người nhằm củng cố, duy trì trật tự xã hội. Để hiện thực hoá được điều đó, giáo lý của Nho giáo xưa và nay thường thiên về việc xem xét, lý giải và giải thích con người ở nhiều khía cạnh khác nhau. Trong đó có vấn đề liên quan đến bản chất con người - một vấn đề lớn mà con người chưa thể định nghĩa hoàn toàn được. Đặc biệt là trong Nho giáo, bản chất con người mới chỉ được đào sâu nghiên cứu và chiêm nghiệm dần thông qua các thế hệ chứ không khẳng định được tính “thiện” và “ác” trong con người.

Trong Nho giáo, khi đề cập đến khái niệm bản chất con người, ta không thể không nhắc đến Khổng Tử và Mạnh Tử. Hai vị “thánh nhân” về triết học Nho giáo và là hai người có những nhận định vô cùng thuyết phục về bản chất con người thời bấy giờ và vẫn còn được lưu truyền đến tận ngày nay.

2. Tư tưởng Nho giáo của Mạnh Tử

Mạnh Tử là đại diện của phái Nho học chính thống và ông được tôn là “Á thánh” (bậc thánh nhân thứ hai sau Khổng Tử). Ông là một trong hai học trò nổi tiếng nhất của Khổng Tử. Tư tưởng triết học của Mạnh Tử xoay quanh các vấn đề về tính thiện, và tính đạo đức, lễ nghĩa của con người. Mạnh Tử cho rằng bản tính của con người lúc ban đầu là Thiện (tức là tốt, là thiện lành), là quà tặng của Trời ban. Điều này cho thấy con người bản chất là tốt đẹp bởi đây là một món quà trời ban.

Ông chỉ ra rằng để trở thành một con người có “Thiện”, người đó cần phải giữ được bốn tiêu chuẩn nền tảng tạo thành bốn đức tính là lòng nhân từ, nghĩa khí, lễ nghi, và trí tuệ. Như Khổng Tử có câu “Nhân chi sơ tính bản thiện”. “Nhân” ở đây ta hiểu là người, “chi sơ” là từ thời ban đầu, hay lúc ban sơ, “tính” là bản chất, bản tính con người, “bản” là vốn

dĩ, “thiện” là thiện lành, lương thiện, tốt đẹp. Mạnh Tử đã làm rất tốt vai trò truyền bá câu nói trên của Khổng Tử.

Ông cho rằng con người sinh ra bản tính vốn thiện, phân rõ thị phi, vì vậy không phải chỉ vì những lợi ích trước mắt mà lại có thể bán rẻ đạo đức của bản thân mình. Có câu “Phàm những vật đồng loại đều mang một bản chất giống nhau. Tại sao đối với con người ta lại nghi ngờ điều đó? Các bậc thánh nhân và chúng ta đều là đồng loại” như muốn chứng minh rằng chúng ta đều là con người và đều có chung bản chất ban đầu là những người lương thiện, người tốt.

III. Suy ngẫm về tư tưởng của Mạnh Tử trong cuốn Chúa Ruồi

1. Trẻ con luôn đại diện cho sự thuần túy trong con người, nhưng đó có phải là “nhân chi sơ” hay chỉ là tờ giấy trắng chưa bị vấy bẩn?

Không phải con ác thú hay thế lực siêu nhiên kỳ bí vốn thống trị hòn đảo, “Chúa Ruồi” được gọi lên từ những đứa trẻ, từ sâu trong tâm hồn lẫn hành động của chúng khi cùng nhau sinh tồn trên hòn đảo hoang khắc nghiệt. Lũ trẻ con trong cuốn sách đại diện cho sự thuần khiết và trong sáng của con người. Như trong câu “nhân chi sơ tính bản thiện”, “sơ” có thể hiểu theo hai nghĩa: trẻ sơ sinh và bản nguyên của một con người. Vậy điều đó cũng cho thấy về sự thuần khiết và thuần túy trong một bạn nhỏ. Trẻ con hay được ví như tờ giấy trắng vậy. Tờ giấy trắng đó chưa được vẽ nên bởi những nét mực nguệch ngoạc, chưa bị vấy mực, vấy bẩn. Điều này giống như việc lũ trẻ con trên đảo bản chất chỉ là những cậu nhóc ngây thơ, hồn nhiên, chưa từng trải nghiệm những điều kinh khủng hay học tập bất kỳ điều gì xấu. Như lũ trẻ có nói trong cuốn sách: “Chúng ta phải có các quy tắc và tuân theo chúng. Rốt cuộc, chúng tôi không phải là kẻ man rợ”. Câu nói như chứng minh về sự quy củ, nề nếp và ngây thơ của chúng, cái bản chất thực sự của chúng.

Vậy nhưng, sau đó, bởi sự đáng sợ và khắc nghiệt của môi trường sống trên đảo hoang - nơi chứa đầy sự lạnh lẽo và vô luân, mà những đứa trẻ đã dần không còn tin vào luật lệ, hay quy chế mà chúng đã bộc lộ bản chất bạo lực của mình. Điều này chúng chưa từng được học, cũng chưa từng được thể hiện ra bên ngoài. Vậy từ đâu mà chúng lại có được cái gọi là “bản chất bạo lực” đó? Liệu một đứa trẻ thuần khiết và quy củ sao có thể trở nên như vậy nếu bản chất chúng hoàn toàn là thiện lương?

Khi không còn luật lệ chúng sống buông thả, điều mà những đứa trẻ con chưa từng được “học”. Cuốn sách phản ánh sự vô luân, sự tàn nhẫn của những đứa trẻ trên đảo, khiến ta phải suy ngẫm về việc liệu đó không phải là những đứa trẻ mà là những người trưởng thành, những người từng trải, không còn là những tờ giấy trắng, liệu họ có thể hành động man rợ đến mức nào?

Nhóm bọn trẻ do Jack cầm đầu chúng vẽ lên mặt mình vài nét rồi chuẩn bị đi săn. Chúng đuổi giết những đứa trẻ ở phe còn lại. Dần dần về cuối, cuốn sách được nhuộm màu bởi sự chết chóc và máu. Những đứa trẻ ngây ngô lại trở nên tàn nhẫn và man rợ khi hào hứng đi săn một con lợn rừng, khi cùng lên kế hoạch giết chết những đứa trẻ khác. Hình ảnh gây ám ảnh đó thể hiện sự buông thả nhân cách của con người một cách rõ rệt nhất. Không tài nào những đứa trẻ ngây ngô ấy lại có thể trở thành như vậy. Điều này để ta thấy được tư tưởng “bản chất con người là thiện lương” trong cuốn sách này trở nên vô nghĩa. Chúng hành động như những con người với tính ác mãnh liệt, mặc dù ban đầu chúng chỉ là những đứa trẻ ngây thơ, là những đứa trẻ được học hành cẩn thận, cùng nhau xây dựng một trật tự xã hội thu nhỏ như những trưởng thành - điều trái ngược lại với tính thiện trong tư tưởng trên.

2. Những đứa trẻ ấy sau khi quay về, sự thuần khiết “vốn có” có quay trở lại?

Dù cuối cùng thân xác bọn trẻ cũng được đưa về đất liền, nhưng tâm hồn chúng đã mục rữa. Khi cái ác thắng thế, cái chết bao quanh và sự vô cảm, máu lạnh của con người khiến ta như cảm thấy nặng nề và ám ảnh hơn bao giờ hết. Lũ trẻ theo Ralph lúc này không còn một ai, Piggy chết thương tâm dưới cái bẫy mà Jack giăng ra, 2 thằng bé sinh đôi bị buộc phải theo Jack,...

Lúc này, “Ralph khóc than cho sự thơ ngây đã chết và lòng dạ đen tối của con người” cho thấy sự khắc nghiệt ở môi trường khiến cho những đứa trẻ ngây thơ nhất cũng trở thành những sinh vật man rợ nhất. Đến cuối cuốn sách, Ralph chưa chết, nó vẫn còn có những tia hy vọng dù le lói xong vụt tắt. Dù là như vật đi chăng nữa, dù có được cứu sống về đất liền đi chăng nữa, phần ngây thơ trong Ralph và những đứa trẻ khác đã chết, vĩnh viễn không thể lấy lại sự thuần khiết và ngây ngô ấy được nữa.

3. Bốn tiêu chuẩn nền tảng tạo thành bốn đức tính lòng nhân từ, nghĩa khí, lễ nghi, và trí tuệ liệu có đủ để lột tả bản chất một con người?

Trong cuốn sách, lũ trẻ bị bỏ lại nơi hòn đảo hoang vu, một môi trường sống khốn khó và khắc nghiệt. Nếu ta coi hòn đảo như một bộ não, thì mỗi đứa trẻ lại đại diện cho một tính cách và đặc điểm của con người. Ralph đại diện cho sự mạnh mẽ và nghĩa khí, sự lãnh đạo nhưng có phần bảo thủ và cứng nhắc; Piggy lại đại diện cho phần trí tuệ, ý thức và lòng nhân từ trong mỗi con người. Hay hình ảnh những sự vật như cái tù và và cả lúc bọn trẻ xếp hàng đều biểu trưng cho sự lễ nghi, quy củ và nề nếp. Dù “hòn đảo” mang trong mình những đức tính tốt là vậy, nhưng nó vẫn bao chứa cả những đứa trẻ và hình ảnh sự vật đại diện cho sự độc đoán, sự buông thả về nhân cách và thậm chí là sự vô nhân tính của Jack và đồng bọn của nó, hay sự ích kỷ, nghi hoặc của lũ trẻ khi biết đến sự tồn tại của con “quái vật”.

Khi túng quẫn quá, khi trí thức (Piggy) không át nổi sự độc đoán và ích kỷ (Jack) trong mỗi con người, trí thức (Piggy) lại tự đặt ra câu hỏi: “Chúng ta là cái gì? Con người? Thú vật? Hay một lũ mọi rợ?”. Piggy dù là cậu bé nhút nhát, rụt rè nhưng lại là người tỉnh táo nhất trong truyện khi nhìn thấy những người “văn minh”, những đứa trẻ ban đầu là bạn mình lần lượt xuống cấp, trở thành một loài vật máu lạnh, không còn lý trí và ý thức. Và thậm chí sau khi mất đi Piggy, lũ trẻ như mất đi sự tỉnh táo và thông minh trong trí thức của con người, để lại sự độc đoán (Jack) chiến đấu với sự bảo thủ và cứng nhắc (Ralph), khiến cho tình cảnh trên đảo ngày càng tồi tệ hơn.

Điều đó cho thấy rằng trong mỗi người chúng ta đều tồn tại bốn đức tính là lòng nhân từ, nghĩa khí, lễ nghi, và trí tuệ. Nhưng chỉ bốn điều này thôi là chưa đủ. Trong con người còn tồn tại biết bao nhiêu sự vô luân, vô cảm, sự ghen tuông, đố kỵ,... Tất cả đều tạo nên một con người hoàn chỉnh, chứ không thể chỉ dựa vào “bản thiện” để có thể trở nên hoàn thiện. Và bản chất con người phản ánh trong cuốn sách như lột tả trần trụi từng đức tính xấu nhất của con người cho đến những điều nhỏ nhất nhưng âm ảm nhất giữa những đứa trẻ trên hòn đảo tăm tối đó. Vậy nên ta thấy được tư tưởng “bản chất con người là thiện lương” khi đưa vào cuốn sách này lại không còn đúng đắn nữa.

III. Tổng kết

Cuộc chiến thiện ác nổ ra giữa những đứa trẻ vốn là hiện thân cho sự ngây thơ trong sáng và sự khắc nghiệt nơi hòn đảo hoang dã cho ta thấy rằng con người, từ trong bản chất, là một loài động vật, có cả phần “con” và phần “người”. Cuốn sách nổi tiếng và gặt hái được nhiều thành công có lẽ cũng bởi vì nội dung sâu sắc và lột tả toàn bộ sự vô luân của con người thông qua những đứa trẻ trên đảo.

Chúng ta không hoàn toàn “thiện lành” như trong tư tưởng Nho giáo của Mạnh Tử và điều đó được phản ánh rõ cả trong cuộc sống lẫn trong cuốn sách Chúa Ruồi của William Golding. Những đứa trẻ dù có trong sáng và ngây thơ đến mấy cũng khó lòng nào giữ được sự thiện lành trong bản chất con người.